

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 573/GDĐT

Quận 7, ngày 28 tháng 4 năm 2023

V/v tăng cường phòng, chống dịch  
COVID-19 và các bệnh truyền nhiễm  
trong nhà trường trước, trong và sau  
lễ Giỗ Tổ Hùng Vương,  
lễ 30/4 - 1/5

Kính gửi: Hiệu trưởng trường THPT, TTGDTX- Liên cấp,  
THCS, Tiểu học, Mầm non (CL và NCL).

Căn cứ Công văn số 2026/SGDĐT-CTTT ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo - Chính trị tư tưởng về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và các bệnh truyền nhiễm trong nhà trường trước, trong và sau lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, lễ 30/4 - 1/5.

Nhằm tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh trước, trong và sau dịp lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, lễ 30/4 - 1/5 cho đến hết năm học 2022-2023, Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị thủ trưởng cơ quan, đơn vị triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh với một số nội dung cụ thể như sau:

1. Thực hiện nghiêm công văn số 1687/BGDĐT-GDTC ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong trường học và công văn số 1664/UBND-VX ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trong dịp lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, lễ 30/4-1/5.

2. Chú trọng tổ chức nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh giai đoạn sau lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, lễ 30/4 - 1/5. Đảm bảo sức khỏe, an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, góp phần kết thúc năm học đúng tiến độ thời gian và hoàn thành nhiệm vụ đã đề ra.

Khuyến cáo tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về việc đeo khẩu trang đúng theo quy định của Bộ Y tế. Đặc biệt, đeo khẩu trang trên các phương tiện giao thông công cộng và tại các địa điểm, sự kiện tập trung đông người, đặc biệt vào dịp nghỉ lễ sắp tới. Có biện pháp kiểm tra, nhắc nhở việc đeo khẩu trang đối với các nhân viên làm việc tại các vị trí có tiếp xúc thường xuyên với học sinh như căng tin, bãi xe, xe đưa đón,...

Thủ trưởng đơn vị truyền thông đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đảm bảo thực hiện quy định về phòng, chống dịch COVID-19 khi rời Thành phố, theo dõi sức khỏe khi trở lại Thành phố.

3. Rà soát, cập nhật danh sách cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thuộc nhóm nguy cơ (có bệnh nền, béo phì, trên 50 tuổi) nhưng chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19 hoặc tiêm chưa đủ liều để vận động, thuyết phục đến các điểm tiêm trên địa bàn. Tổ chức truyền thông, tư vấn về chăm sóc sức khỏe cho người thuộc nhóm nguy cơ: biết cách tự theo dõi sức khỏe; thực hiện tốt Thông điệp 2K (khử khuẩn - khẩu trang), đặc biệt là đeo khẩu trang theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

4. Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Y tế về tăng cường các hoạt động phòng, chống dịch bệnh trong trường học tại công văn số 2903/SYT-NVY ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Sở Y tế về việc tăng cường các hoạt động phòng, chống dịch bệnh trong trường học gồm:

*4.1. Tổ chức giám sát, phát hiện, báo cáo ca nghi ngờ hoặc mắc bệnh truyền nhiễm*

Khi trẻ, học sinh, học viên (gọi tắt là người học) nghỉ học cần tìm hiểu lý do để phát hiện kịp thời các ca nghi ngờ, ca mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học. Thông báo ngay cho trạm y tế để kịp thời điều tra xử lý khi có một trong các trường hợp sau: (1) Phát hiện ca mắc hoặc nghi mắc một trong các bệnh truyền nhiễm theo phụ lục 1 tại trường học; (2) Ghi nhận nhiều người học hoặc/và giáo viên, nhân viên cùng có vấn đề sức khỏe trong cùng một thời gian; (3) Tăng bất thường số lượng người học, giáo viên, nhân viên nghỉ học, nghỉ làm so với các ngày trước.

Khi ghi nhận ca nghi ngờ hoặc ca mắc một trong các bệnh truyền nhiễm trong trường học theo phụ lục 1, nhà trường cần thông báo và phối hợp ngay với trạm y tế để tổ chức điều tra dịch tễ, xử lý ca bệnh, vệ sinh khử khuẩn theo quy định, kết hợp các hoạt động phòng, chống bệnh lây lan trong trường; báo cáo diễn tiến hàng ngày về trạm y tế địa phương.

*4.2. Tăng cường công tác truyền thông phòng bệnh trong trường học*

Tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe cho toàn thể người học, giáo viên, công nhân viên về đặc điểm bệnh, cách nhận biết các dấu hiệu của các bệnh truyền nhiễm (phụ lục 1); cách xử lý, chăm sóc và theo dõi sức khỏe cho người học khi mắc bệnh tại trường và tại nhà; thực hiện 3 sạch “Ăn sạch, ở sạch, bàn tay sạch”; đảm bảo các biện pháp vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường để phòng bệnh; phát hiện và xử lý vật chứa có nguy cơ phát sinh lăng quăng tại nơi ở, làm việc và học tập. Đối với khối mầm non và tiểu học, cần chú trọng hướng dẫn rửa tay đúng cách, đúng thời điểm để hình thành thói quen rửa tay.

Thực hiện nghiêm túc yêu cầu “Không để học sinh mắc bệnh truyền nhiễm đến trường”, đề nghị phụ huynh không cho trẻ /người học đi học khi có dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh, đưa trẻ/ người học đi khám ngay khi có dấu hiệu nghi ngờ và thông báo ngay cho nhà trường khi có chẩn đoán của cơ sở y tế.

Đẩy mạnh công tác truyền thông đến phụ huynh với chủ đề về lợi ích của việc tiêm vắc xin “Thực hiện tiêm chủng đầy đủ các vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng và vắc xin theo khuyến cáo của Ngành y tế”.

Sử dụng các tài liệu truyền thông từ nguồn chính thống của Bộ Y tế, Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố và Trung tâm y tế quận.

#### *4.3. Đảm bảo vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường trong trường học*

Khuyến khích và duy trì hoạt động rửa tay thường xuyên bằng nước sạch và xà phòng cho người học, giáo viên và người chăm sóc trẻ. Bố trí bồn rửa tay với số lượng phù hợp, nơi rửa tay thuận tiện, cung cấp đầy đủ và duy trì xà phòng, nước sạch cho người học, giáo viên, nhân viên và khách đến trường.

Thực hiện vệ sinh ăn uống: Ăn chín; uống chín; các vật dụng ăn uống phải được rửa sạch trước khi sử dụng.

Đối với các nhóm trẻ; mầm non; nhà trẻ cần đảm bảo dụng cụ uống nước riêng cho mỗi học sinh và được vệ sinh thường xuyên.

Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn các khu vực trong trường học, đặc biệt các bề mặt học sinh thường tiếp xúc, ... bằng hóa chất làm sạch, khử khuẩn thông thường theo quy trình hướng dẫn tại phụ lục 2. Tổ chức tổng vệ sinh môi trường, xử lý rác thải, vật chứa có nguy cơ phát sinh lăng quăng hàng tuần hoặc khi cần thiết.

#### *4.4. Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp cùng Trung tâm y tế quận tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát các hoạt động phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục.*

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị thủ trưởng cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Trưởng phòng GDDT (để báo cáo);
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



**Hà Thanh Hải**



Phụ lục 1.<sup>1</sup>

## DANH MỤC BỆNH TRUYỀN NHIỄM QUẢN LÝ TRONG TRƯỜNG HỌC

(Đính kèm công văn số 2026/SGDDT-CTTT ngày 27 tháng 04 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

| TT | Bệnh           | Đường lây truyền                        | Thời gian cách ly     | Các dấu hiệu và triệu chứng chính                                | Trường hợp báo ngay cho y tế địa phương |
|----|----------------|-----------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| 1  | Sởi            | Vật dụng nhiễm<br>Giọt nhỏ<br>Không khí | 5 ngày sau phát ban   | Sốt, ban đỏ toàn thân, viêm long hô hấp, Dấu koplic (+)          | ≥1 ca/trường                            |
| 2  | Tay chân miệng | Vật dụng nhiễm<br>Giọt nhỏ<br>Tiêu hoá  | Các mụn nước lành hần | Sốt; loét miệng; mụn nước ở bàn tay, bàn chân, mông, đầu gối ... | 2 ca/trường/14 ngày                     |
| 3  | Rubella        | Vật dụng nhiễm<br>Giọt nhỏ<br>Không khí | 7 ngày sau phát ban   | Ban đỏ toàn thân, sưng hạch cổ và sau gáy, sốt                   | 1 ca/trường                             |
| 4  | Ho gà          | Vật dụng nhiễm<br>Giọt nhỏ              | 14 ngày sau khởi phát | Ho cơn kéo dài, ới mửa sau cơn ho                                | 1 ca/trường                             |
| 5  | Bạch hầu       | Vật dụng nhiễm<br>Giọt nhỏ              | XN âm tính 2 lần      | Sốt, mảng giả trắng ở họng, hầu gây nghẹt thở                    | 1 ca/trường                             |
| 6  | Quai bị        | Vật dụng nhiễm<br>Giọt nhỏ<br>Hô hấp    | 9 ngày sau sưng hạch  | Sốt, sưng tuyến nước bọt 2 bên hoặc 1 bên                        | 2 ca/trường/14 ngày                     |
| 7  | Thủy đậu       | Vật dụng nhiễm<br>Giọt nhỏ              | Khi lành các nốt đậu  | Sốt, nổi bóng nước nhiều ở thân mình, ít ở mặt và tứ chi         | 2 ca/trường/14 ngày                     |

<sup>1</sup> Theo Công văn 2903 /SYT-NVY ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Sở Y tế về tăng cường các hoạt động phòng, chống dịch bệnh trong trường học

| TT | Bệnh                           | Đường lây truyền                     | Thời gian cách ly    | Các dấu hiệu và triệu chứng chính                                                                                                                                     | Trường hợp báo ngay cho y tế địa phương |
|----|--------------------------------|--------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
|    |                                | Không khí                            |                      |                                                                                                                                                                       |                                         |
| 8  | Cúm A, B                       | Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ              | 7 ngày sau khởi phát | Sốt, ho, đau họng                                                                                                                                                     | 1 ca/trường                             |
| 9  | Sốt xuất huyết                 | Muối vằn                             | 7 ngày sau khởi phát | Sốt cao đột ngột, xuất huyết da, niêm mạc                                                                                                                             | 2 ca/trường/14 ngày                     |
| 10 | Viêm họng nhiễm siêu vi        | Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ              |                      | Sốt, ho                                                                                                                                                               | 2 ca/trường/14 ngày                     |
| 11 | Tà                             | Ẩn uống                              | XN âm tính 3 lần     | Tiêu chảy xối xả phân trắng, tanh hôi                                                                                                                                 | 1 ca/trường                             |
| 12 | Não mô cầu                     | Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ              | Đến khi lành bệnh    | Sốt cao, tử ban                                                                                                                                                       | 1 ca/trường                             |
| 13 | Viêm não virus                 | Vật dụng nhiễm Giọt khô              | Đến khi lành bệnh    | Sốt, rối loạn tri giác, liệt...                                                                                                                                       | 1 ca/trường                             |
| 14 | Viêm phổi virus nặng           | Tùy theo tác nhân                    | Đến khi lành bệnh    |                                                                                                                                                                       | 1 ca/trường                             |
| 15 | Bệnh nặng không rõ nguyên nhân | Không rõ                             | Đến khi lành bệnh    |                                                                                                                                                                       | 1 ca/trường                             |
| 16 | COVID-19                       | Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ<br>Không khí | XN âm tính           | Sốt; ho; đau họng; chảy nước mũi, nghẹt mũi; đau người, mệt mỏi, ớn lạnh; giảm/mất vị giác; giảm/mất khứu giác; đau, nhức đầu; tiêu chảy; khó thở (viêm đường hô hấp) | 1 ca/trường                             |

## Phụ lục 2.<sup>2</sup>

### QUY TRÌNH VỆ SINH MÔI TRƯỜNG BỀ MẶT

(Đính kèm công văn số 2026/SGDDĐT-CTTT ngày 27 tháng 04 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

**1. Mục đích:** Làm sạch bụi, rác thải. Bảo đảm các bề mặt sàn nhà, tường, cửa, bàn, ghế, giường, đồ chơi, nhà vệ sinh,... luôn sạch sẽ, gọn gàng, sạch đẹp, an toàn cho người học và người dạy tại các trường học.

#### 2. Phương tiện vệ sinh bề mặt

Chổi quét hoặc máy hút bụi, dụng cụ hốt rác.

Khăn lau bàn ghế, tải lau sàn, khăn lau kính chuyên dụng (nếu có).

Nước, hóa chất tẩy rửa, làm sạch (xà phòng, nước lau sàn...), dung dịch khử khuẩn.

Găng cao su dày, tạp dề chống thấm.

#### 3. Nguyên tắc vệ sinh bề mặt

- Kỹ thuật lau: Lau theo chiều từ “sạch” đến “bẩn”; từ trên xuống dưới và từ trong ra ngoài. Lau theo hình zíc zắc, đường lau sau không trùng đường lau trước; không dùng mặt khăn bẩn hay tải bẩn để lau lại đường lau trước đó.
- Mỗi tải lau sử dụng tối đa 20m<sup>2</sup> hoặc khi thấy dơ bằng mắt thường thì cần thay một tải lau mới. Không giặt tải tại phòng học. Tải cần xử lý (giặt, phơi khô) tại khu vực riêng.
- Đặt biển báo “sàn trơn trượt” khi vệ sinh sàn. Đối với lối đi, nên chia đôi mặt sàn nhà, đặt biển báo để dành ½ lối đi.
- Sử dụng hoá chất tẩy rửa/làm sạch (xà phòng, nước lau sàn) để lau sàn, bề mặt theo quy định. Đối với khu vực có ca nghi ngờ hoặc ca mắc bệnh lây nhiễm, sau khi vệ sinh bề mặt bằng dung dịch tẩy rửa/làm sạch lần 1, cần vệ sinh lại lần 2 bằng dung dịch khử khuẩn. Không sử dụng chổi quét hoặc máy thổi rác.
- Trước khi làm vệ sinh phải chuẩn bị đầy đủ phương tiện vệ sinh, pha hóa chất đúng hướng dẫn của nhà sản xuất (tuyệt đối không được trộn lẫn các chất tẩy rửa, khử khuẩn vì có thể sinh ra các khí độc). Sau khi vệ sinh xong phải thu dọn dụng cụ, rửa tay.

#### 4. Kỹ thuật vệ sinh từng khu vực

##### 4.1 Vệ sinh bề mặt phòng học

Sàn của các phòng học cần được vệ sinh mỗi ngày, khử khuẩn mỗi tuần hoặc khi có yêu cầu.

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh bề mặt; mở tất cả cửa sổ, cửa ra vào; đặt biển báo theo đúng quy định (nếu có), pha hóa chất.
- Bước 2: Lau ẩm hoặc hút bụi, hốt sạch rác thải.
- Bước 3: Lau sàn lần 1 bằng xà phòng. Lau lần 2 bằng nước sạch, để khô. Nếu có ca nghi ngờ, ca bệnh truyền nhiễm, cần lau thêm lần 3 bằng dung dịch khử khuẩn; để khô tự nhiên.

<sup>2</sup> Theo Công văn 2903 /SYT-NVY ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Sở Y tế về tăng cường các hoạt động phòng, chống dịch bệnh trong trường học

- Bước 4: Kê lại đồ đạc, thu dọn dụng cụ, rửa tay.

*Lưu ý: Trong trường hợp lần 1 sử dụng dung dịch lau sàn chuyên dụng, không cần lau lại lần 2 bằng nước sạch.*

#### **4.2 Vệ sinh bề mặt giường ngủ, bàn, ghế**

Đây là những bề mặt thường chứa các mầm bệnh, các bước thực hiện tương tự như vệ sinh bề mặt, tuy nhiên phải chú ý các bước làm sạch và khử khuẩn, thường thực hiện trước khi vệ sinh sàn nhà hoặc khi có yêu cầu.

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh bề mặt, pha hóa chất.
- Bước 2: Dọn dẹp sạch rác thải.
- Bước 3: Lau sạch bụi bằng khăn ẩm. Lau, cọ bằng xà phòng (nếu bẩn), rửa sạch, lau khô. Nếu có ca nghi ngờ, ca bệnh truyền nhiễm cần lau thêm bằng dung dịch khử khuẩn, để khô.
- Bước 4: Kê lại đồ đạc, thu dọn dụng cụ, rửa tay.

#### **4.3 Vệ sinh đồ chơi (đối với cơ sở giáo dục mầm non)**

Để đảm bảo quá trình chơi của trẻ được tốt, hợp vệ sinh an toàn cần phải vệ sinh đồ chơi cho trẻ thường xuyên. Tùy chất liệu của đồ chơi (vải, gỗ, nhựa...) mà chọn phương pháp vệ sinh phù hợp.

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh, pha hóa chất.
- Bước 2: Lau, rửa sạch bụi bẩn trên bề mặt đồ chơi.
- Bước 3: Ngâm đồ chơi bằng dung dịch khử khuẩn đúng thời gian quy định. Rửa lại bằng nước sạch, phơi khô trước khi sử dụng.
- Bước 4: Thu dọn dụng cụ, rửa tay.

#### **4.4 Vệ sinh trần nhà, tường, cửa và các dụng cụ khác**

Trần nhà, tường, rèm cửa sổ, cửa sổ, cửa ra vào, quạt trần, máy lạnh, ... là những bề mặt không thể vệ sinh hằng ngày, nhưng lại là nơi chứa bụi và các tác nhân gây bệnh. Việc vệ sinh phải được lên kế hoạch và bảo đảm khi thực hiện thuận tiện, dễ dàng và không làm ảnh hưởng đến người học, người dạy và phát tán bụi, tác nhân gây bệnh vào khu vực có liên quan, ...

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh bề mặt, pha hóa chất.
- Bước 2: Quét, loại bỏ bụi và màng nhện trên trần nhà, tường, cửa theo hướng từ trên xuống.
- Bước 3: Lau cửa, kính, các dụng cụ như quạt trần, v.v... bằng xà phòng, sau đó lau lại bằng nước sạch, để khô. Nếu khu vực có ca nghi ngờ, ca nhiễm cần lau thêm bằng dung dịch khử khuẩn, để khô.
- Bước 4: Lau sàn nhà và những đồ vật có thể bị vấy bẩn trong quá trình xử lý theo quy trình.
- Bước 5: Kê lại đồ đạc, thu dọn dụng cụ, rửa tay.

#### **4.5 Vệ sinh bồn rửa tay**

Bồn rửa tay sạch, không có các đồ vật không cần thiết và có đầy đủ phương tiện rửa tay bao gồm: xà phòng, nước sạch, quy trình rửa tay, khăn lau tay (nếu có).

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh bề mặt, mang mang găng tay dày, tạp dề chống thấm, pha hóa chất.

- Bước 2: Dọn dẹp rác thải có trên bề mặt bồn rửa tay (nếu có).
- Bước 3: Dùng xà phòng cọ rửa, vệ sinh từ bên ngoài vào bên trong bồn rửa tay, miệng vòi, dây giạt nước..., lau các bề mặt quanh chậu rửa. Cho nước chảy từ vòi ra rửa kỹ bồn, kiểm tra độ thông thoáng hệ thống nước thải.
- Bước 4: Thu dọn dụng cụ, rửa tay.

#### **4.6 Vệ sinh nhà vệ sinh (bồn tiểu, bồn cầu)**

Đây là khu vực cần được làm vệ sinh tối thiểu 2 lần/ngày và khi cần.

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh, rửa tay, mang khẩu trang, tạp dề chống thấm, đeo găng tay dày quá cổ tay.
- Bước 2: Thực hiện các trình tự vệ sinh:
  - + Xả nước bồn tiểu, bồn cầu - đóng nắp bồn cầu khi xả.
  - + Đổ chất cọ rửa vào trong bồn tiểu, bồn cầu và các vùng có ứ đọng chất bẩn, nắp bồn cầu, bề ngồi, các bờ tường, chân tường,...
  - + Dùng cọ vệ sinh chuyên dụng để cọ tất cả những vết bẩn trên tường, từ chỗ cao nhất xuống đến chỗ thấp nhất, từ bên ngoài vào bên trong và từ chỗ sạch đến chỗ bẩn.
  - + Xả nước rửa bồn tiểu, bồn cầu, rửa chổi cọ trong nước xả, lau cán chổi cọ.
  - + Sau cùng dùng giẻ lau chỗ ngồi ở bồn cầu, tay gạt nước xả, nắp bồn cầu, đóng nắp, kiểm tra và bổ sung giấy vệ sinh (nếu cần).
  - + Dùng khăn sạch lau các tay nắm cửa.
- Bước 3: Thu gom dụng cụ, rửa tay.

#### **4.7 Hành lang, cầu thang**

Đây là khu vực nhiều người qua lại, nhiều bụi, chất thải bám và đóng các kẽ bậc lên xuống, các góc cầu thang. Các tay cầm, vịn, song cầu thang nhiều người cầm nắm, nguy cơ lây nhiễm cao, nhất là cầu thang khu vực lây nhiễm và khi vào mùa dịch bệnh. Vệ sinh tối thiểu 2 lần/ngày và khi cần.

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh bề mặt, pha hóa chất và đặt biển báo (nếu có).
- Bước 2: Thu gom chất thải và quét dọn cầu thang.
- Bước 3: Dùng tải sạch thấm xà phòng lau tay vịn, biển báo, bề mặt bậc thang, bờ tường, hành lang.. lau lại bằng nước sạch, để khô. Nếu cầu thang bẩn nhiều, nên cọ với nước và xà phòng trước, sau đó dùng khăn lau lại.
- Bước 4: Thu gom dụng cụ, rửa tay.

**Lưu ý:** Các tay vịn của cầu thang bộ nên được lau hằng ngày với hóa chất khử khuẩn sau khi đã lau sạch, vì đây là nơi mọi người thường xuyên cầm nắm, nên nguy cơ lây lan và phát tán mầm bệnh cao.

**Tài liệu tham khảo:** Kỹ thuật vệ sinh môi trường bề mặt theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế./.

